

THAY ĐỔI TRONG CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP TẠI HUYỆN THƯỜNG TÍN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Changes of Agricultural Landuse Pattern in Thuong Tin District, Hanoi

Đỗ Thị Đức Hạnh¹, Nguyễn Đình Mạnh², Nguyễn Đắc Nhân³

¹Nghiên cứu sinh, Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội

²Trung tâm Phát triển công nghệ và Bảo vệ môi trường (CEDEP)

³Tổng cục Quản lý Đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường

Địa chỉ email tác giả liên lạc: *dohanh20@gmail.com*

TÓM TẮT

Nghiên cứu được thực hiện nhằm tìm hiểu những xu hướng sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Thường Tín. Nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp quan sát, thu thập số liệu, tổng hợp và so sánh về chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất tại 29 xã, thị trấn của huyện Thường Tín. Diện tích đất nông nghiệp bị mất đi do chuyển sang mục đích sử dụng phi nông nghiệp, đặc biệt diện tích đất lúa đã giảm đáng kể chủ yếu do chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi trong nội bộ đất nông nghiệp. Tuy nhiên, việc chuyển đổi các mục đích sử dụng đất nông nghiệp và hình thành các mô hình sản xuất nông nghiệp cần phải có sự quan tâm đến khía cạnh bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Từ khóa: Đất đai, đất nông nghiệp, nông nghiệp, quản lý đất đai.

SUMMARY

Research changes in agricultural land use pattern in Thuong Tin is defined the suitable land use to sustainable development. The research was used methods of data collection, survey, synthesis and compare to find the changes what happen to the agricultural land in 29 communes of Thuong Tin. Reduction trend of agricultural land especially rice land is general in almost area and it will be stronger in the next years. Changing purpose of agricultural land and developing agricultural production model need interest in balancing enviromental protection and sustainable development.

Key words: Agriculture, land, land management.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê (2009), ngành nông nghiệp đóng góp khoảng 21% trong GDP của cả nước, 30% giá trị xuất khẩu và tạo việc làm cho 70% lao động. Nhằm thực hiện các mục tiêu thiên niên kỷ

do Liên Hợp Quốc đề xướng, trong đó có đảm bảo lương thực cho mọi người thì việc xem xét những thay đổi trong sử dụng đất nông nghiệp để có hướng sử dụng hợp lý là việc làm cần thiết. Thường Tín là một huyện thuộc địa bàn Hà Tây cũ nay thuộc thành

phố Hà Nội, cách trung tâm Thủ đô 20 km về phía Nam. Đây là một huyện có diện tích đất nông nghiệp thuộc loại khá điển hình không chỉ đối với Hà Nội mà còn đối với cả đồng bằng sông Hồng. Tuy nhiên quỹ đất nông nghiệp của huyện cũng đang đứng trước yêu cầu về an ninh lương thực và đòi hỏi đáp ứng nhu cầu đất đai cho phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ. Nghiên cứu những thay đổi trong cơ cấu sử dụng đất nông nghiệp của Thường Tín trong những năm gần đây nhằm mục đích góp phần xác định hướng sử dụng đất phù hợp trong giai đoạn tới.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Phương pháp điều tra, thu thập tài liệu, số liệu: Các tài liệu, số liệu thứ cấp được thu thập tại phòng Tài nguyên & Môi trường và phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Thường Tín. Các số liệu sơ cấp được thu thập thông qua quá trình điều tra thực địa tại khu vực đất nông nghiệp chuyển đổi mục đích sử dụng thuộc địa bàn 29 xã, thị trấn của huyện Thường Tín.

- Phương pháp tổng hợp, so sánh và xử lý số liệu bằng phần mềm Excel được sử dụng đối với các kết quả điều tra thực địa về việc chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất tại các xã.

- Phương pháp minh họa bằng biểu đồ thể hiện xu hướng thay đổi đối với việc sử dụng đất nông nghiệp.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Những thay đổi trong cơ cấu sử dụng đất nông nghiệp

Thường Tín với thế mạnh là một huyện nông nghiệp với nhiều nghề phụ đã có những thay đổi lớn trong quá trình hội nhập và phát triển kinh tế. Diện mạo làng quê có nhiều nét

hiện đại. Thu nhập của người dân tăng lên đã có những tác động nhất định đến quan niệm của người dân nhất là những người làm nông nghiệp. Những nhân tố này đã góp phần tạo ra những biến động lớn trong cơ cấu sử dụng đất nông nghiệp tại Thường Tín từ 2005 đến nay. Diện tích đất nông nghiệp của huyện năm 2009 là 7869,53 ha chiếm 61,78% tổng diện tích đất tự nhiên so với năm 2005 con số này là 7992,88 ha chiếm 62,79% diện tích tự nhiên. Diện tích đất nông nghiệp có xu hướng giảm do bị mất đất vào các mục đích phi nông nghiệp (Bảng 1).

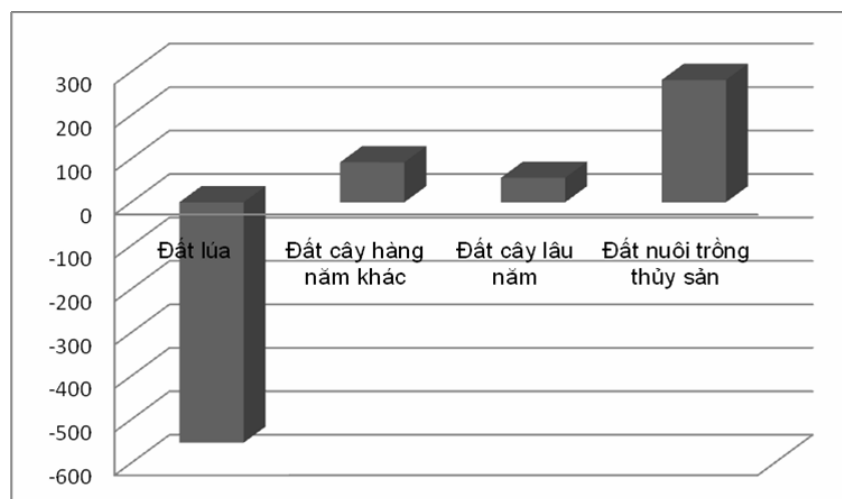
Nằm trong vùng đồng bằng sông Hồng có địa hình tương đối bằng phẳng thuận lợi cho quá trình canh tác nên diện tích đất 3 vụ của Thường Tín năm 2005 chiếm gần 50% diện tích đất trồng cây hàng năm. Đến hết năm 2009, đất trồng trọt chiếm tỷ lệ lớn 91,5% (tương đương 7392,47 ha), trong đó: đất lúa chiếm 90,2%, đất nuôi trồng thủy sản chiếm 8,0% (Phòng Tài nguyên và Môi trường Thường Tín, 2010). Đất nông nghiệp đang được tổ chức sử dụng khá triệt để với việc đa dạng hoá các loại cây trồng. Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp của huyện phổ biến vẫn là sản xuất nhỏ, phân tán, sản xuất hàng hoá phát triển với tốc độ chậm, năng suất và chất lượng nông sản chưa cao, sức cạnh tranh còn thấp. Trong khi đó, phát triển công nghiệp và xây dựng đô thị đang gây sức ép lớn về giải quyết việc làm, đảm bảo thu nhập tăng và ổn định cho nông dân. Chính những điều này đã tác động rất lớn đến việc sử dụng cũng như việc thực thi quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn huyện.

Từ năm 2005 đến nay, đất nông nghiệp trên địa bàn huyện biến động theo 2 xu hướng: nhóm đất giảm là đất lúa; nhóm đất tăng bao gồm đất trồng màu, đất trồng cây hàng năm khác, đất trồng cây lâu năm và đất nuôi trồng thủy sản (Hình 1).

Bảng 1. Tình hình sử dụng đất nông nghiệp tại huyện Thường Tín

Mục đích sử dụng	Năm 2005	Năm 2006	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009
Tổng diện tích đất nông nghiệp	7992,88	7906,93	7867,04	7811,20	7869,53
1. Đất sản xuất nông nghiệp	7392,47	7317,84	7130,56	7075,80	6987,63
1.1. Đất trồng cây hàng năm	7314,76	7240,30	7053,02	6997,66	6853,52
Trong đó: Đất trồng lúa	6601,16	6527,43	6484,84	6429,94	6055,71
1.2. Đất trồng cây lâu năm	77,71	77,54	77,54	78,14	134,11
2. Đất nuôi trồng thủy sản	595,12	583,80	731,19	730,11	876,61
3. Đất nông nghiệp khác	5,29	5,29	5,29	5,29	5,29

ĐVT: ha

**Hình 1. Biến động diện tích đất nông nghiệp giai đoạn 2005 - 2009**

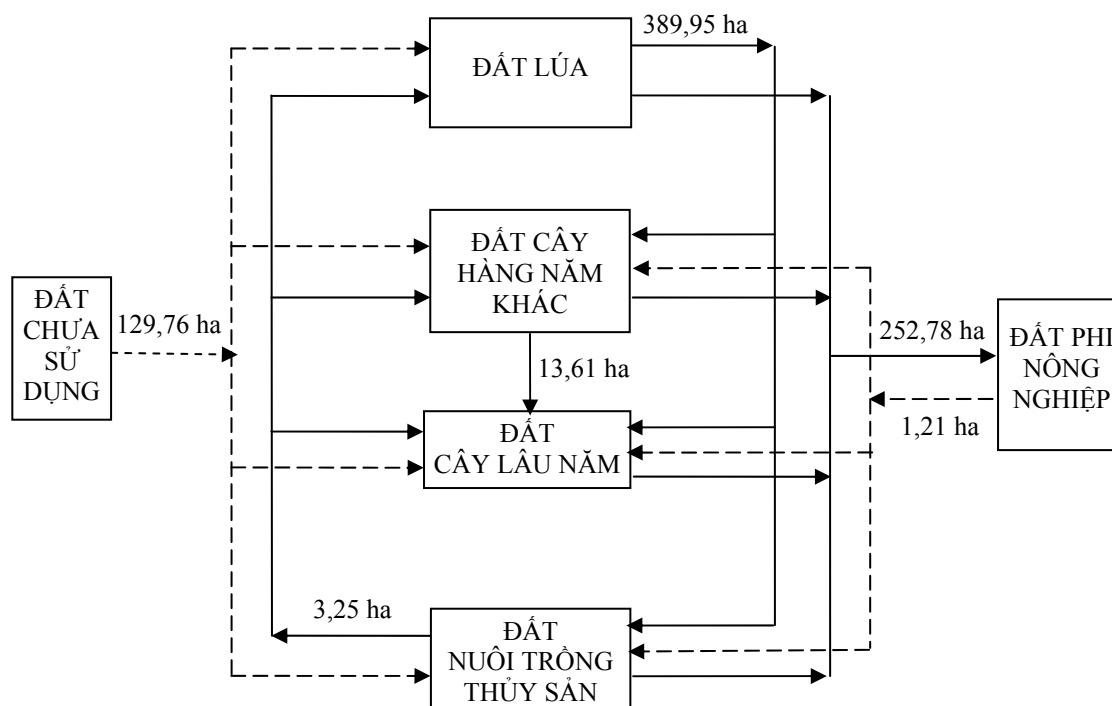
3.2. Xu hướng biến động đất nông nghiệp

Đất nông nghiệp đang có xu hướng thu hẹp, đặc biệt là đất lúa. Trong giai đoạn vừa qua, diện tích đất lúa đã giảm bình quân 110,7 ha/năm tương đương 1,3% diện tích đất nông nghiệp của huyện năm 2005. Phần lớn diện tích đất lúa giảm do chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi: chuyển sang chuyên canh rau, hoa, cây cảnh, cây ăn quả giá trị cao tập trung tại các xã Liên Phương, Tân Minh, Tiên phong, Minh Cường và Lê Lợi. Đến tháng 7 năm 2009, toàn huyện Thường Tín đã chuyển đổi được 668,91 ha sang các mô hình vườn, ao, chuồng; trồng hoa, cây cảnh và sản xuất rau an toàn (Phòng Nông nghiệp & PTNT Thường Tín).

Đất nuôi trồng thủy sản tăng mạnh nhất trong những năm qua với 281,49 ha. Mô hình nuôi các loài thủy sản như rô phi,

trôi, trắm các loại, ... đang mang lại hiệu quả kinh tế cao so với trồng lúa. Hầu hết diện tích tăng chủ yếu là do chuyển đổi mô hình sản xuất từ đất lúa tại các xã vùng trũng, ven sông như: Minh Cường, Nguyễn Trãi và Thống Nhất.

Từ 2005 đến nay, 34,0 ha đất trồng cây hàng năm khác đã bị mất đi do chuyển sang trồng cây lâu năm, nhưng diện tích đất trồng cây hàng năm khác trong cả giai đoạn vẫn tăng. Các cây trồng hàng năm khác chủ yếu là các cây lương thực như ngô, cây thực phẩm như: khoai lang, khoai tây, rau các loại; các cây công nghiệp như: đậu tương, lạc. Diện tích đất trồng hoa và cây cảnh có xu hướng tăng nhanh trong những năm gần đây. Diện tích đất trồng khoai lang, đậu các loại giảm đáng kể trong giai đoạn vừa qua, thay vào đó là diện tích đất trồng khoai tây, rau các loại tăng.



Hình 2. Sơ đồ chu chuyển đất nông nghiệp - huyện Thường Tín giai đoạn 2005-2009

Diện tích đất trồng cây ăn quả của huyện Thường Tín đã tăng gần gấp đôi kể từ năm 2005. Trên địa bàn huyện dần hình thành những vùng cây ăn quả tập trung, vùng rau chuyên canh, các mô hình sản xuất điển hình như lúa - cá - vịt tại vùng đất trũng; lúa - rau hoặc hoa cây cảnh hoặc chuyên rau màu trên vùng đất pha cát, thịt nhẹ. Các xã vùng đất bãi ven sông Hồng đã chuyển đổi được hơn 300 ha các vùng đất trũng sang mô hình trang trại. Riêng xã Lê Lợi đã thực hiện chuyển đổi xấp xỉ 10% diện tích đất trũng, đất cao hạn sang làm trang trại. Sau nhiều năm triển khai, hiệu quả kinh tế các vùng đất này đã cao hơn nhiều so với gieo cấy lúa.

Ngoài ra trong giai đoạn vừa qua, đất nông nghiệp của Thường Tín còn bị giảm sút do chuyển sang các mục đích phi nông nghiệp như đất ở, đất khu cụm công nghiệp, đất giao thông. Hầu hết diện tích đất nông

nghiệp bị chuyển sang phi nông nghiệp đều thuộc diện tích có năng suất cao, thuận tiện đi lại. Theo kế hoạch đến hết năm 2010, diện tích đất nông nghiệp của cả huyện sẽ tiếp tục giảm gần 300 ha do chuyển sang thực hiện quy hoạch các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề theo quy hoạch đã phê duyệt. Trong điều kiện đó, các cấp có thẩm quyền cần kiên quyết lựa chọn loại đất không có khả năng, hoặc kém hiệu quả khi sản xuất lúa nước theo tinh thần đã được nêu trong nghị quyết của Quốc hội (Quốc hội khoá 11, 2006). Bên cạnh đó, việc chuyển đổi các mục đích sử dụng đất nông nghiệp và hình thành các mô hình sản xuất nông nghiệp cần quan tâm đến việc bảo vệ môi trường, nhất là chuyển đổi đất trũng sang nuôi trồng thủy sản phải có đánh giá tác động môi trường như Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn nhằm phát triển bền vững trong giai đoạn tới.

4. KẾT LUẬN

Trong giai đoạn 2005 - 2009, đất nông nghiệp tại Thường Tín đã có những thay đổi lớn, phát huy lợi thế của địa phương và tiềm năng đất đai vốn có. Diện tích đất nông nghiệp bị mất đi do chuyển sang phi nông nghiệp đã được bù đắp phần nào do tận dụng và đưa vào khai thác đất chưa sử dụng. Tuy nhiên trong nội bộ đất nông nghiệp diễn ra xu hướng suy giảm diện tích đất lúa do chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng chuyên canh các loại rau màu, hoa, cây cảnh và phát triển mô hình trang trại. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông

nghiệp cần quan tâm đến khía cạnh bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (2007). Hướng dẫn “Đánh giá tác động môi trường trong nuôi trồng thủy sản nước ngọt”.
- Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Thường Tín (2009). Số liệu thống kê.
- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thường Tín (2010). Số liệu thống kê đất đai.
- Quốc hội khoá 11 (2006). Nghị quyết số 57/2006/QH11 về kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2006 – 2010 của cả nước.